

Bản tin Kinh tế

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI BRUNEI DARUSSALAM

| THÁNG 12 NĂM 2025



ĐSQ VIỆT NAM
TẠI BRUNEI DARUSSALAM

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI BRUNEI DARUSSALAM

Địa chỉ: No. 9 Simpang 148-3, Telanai, Bandar Seri Begawan, Brunei Darussalam

Số điện thoại: (673) 2651580

Email: vnemb.brunei@mofa.gov.vn

Bản tin kinh tế



NỘI DUNG

KINH TẾ KHU VỰC

- ❖ Triển vọng tăng trưởng kinh tế Đông Nam Á: Lạc quan thận trọng
- ❖ Xu hướng kinh tế - công nghệ khu vực
- ❖ Việt Nam: Con hổ kinh tế mới đang trỗi dậy tại Đông Nam Á

TIÊU ĐIỂM

- ❖ Dự báo các xu hướng kinh tế toàn cầu 2026 và hàm ý chính sách

QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - CÁC NƯỚC

- ❖ Cơ hội mới cho hợp tác kinh tế song phương Việt Nam – Brunei Darussalam

THỊ TRƯỜNG HALAL

- ❖ Đánh giá quốc tế về ngành Halal Việt Nam
- ❖ Chuyển động thị trường Halal khu vực

CƠ HỘI GIAO THƯƠNG

- ❖ Thông tin sự kiện Halal

PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

TRIỂN VỌNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ ĐÔNG NAM Á NĂM 2026 VÀ THỜI GIAN TỚI: LẠC QUAN THẬN TRỌNG

Năm 2025 được dự báo đánh dấu nhiều thách thức đối với các nền kinh tế Đông Nam Á trong bối cảnh tăng trưởng GDP và thương mại toàn cầu nhiều khả năng giảm sút do tác động của thuế quan đối ứng, các rủi ro trên thị trường tài chính và các bất ổn địa chính trị. Với độ mở kinh tế lớn, các nước Đông Nam Á được nhận định sẽ chứng kiến mức tăng trưởng suy giảm so với năm 2024 do các động lực tăng trưởng truyền thống như thương mại gặp khó khăn.

Thực tế năm 2025 kinh tế Đông Nam Á ghi nhận mức tăng trưởng tích cực hơn so với các dự báo đầu năm dù vẫn thể hiện sự phân hóa rõ nét, trong bối cảnh môi trường kinh tế toàn cầu tiềm ẩn nhiều bất ổn. Các báo cáo và phân tích quốc tế gần đây cho thấy khu vực Đông Nam Á đã thể hiện sức chống chịu tốt trước những bất ổn kinh tế toàn cầu, đồng thời hưởng lợi từ sự phục hồi của thương mại toàn cầu trong nửa cuối năm, đặc biệt là nhu cầu đối với hàng hóa công nghệ và sản phẩm chế tạo.

Theo báo cáo *Asian Development Outlook* cập nhật tháng 12/2025 của ADB, tăng trưởng GDP của các nền kinh tế đang phát triển ở châu Á được nâng lên **5,1% năm 2025**, cao hơn dự báo trước đó. Động lực chính đến từ hoạt động xuất khẩu cải thiện, sản xuất công nghiệp phục hồi và cầu toàn cầu tăng trở lại, nhất là trong lĩnh vực điện tử, công nghệ cao và dược phẩm. ADB nhận định Đông Nam Á là một trong những khu vực hưởng lợi rõ nhất từ chu kỳ phục hồi này nhờ vị trí ngày càng quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trong nội khối ASEAN, **Việt Nam tiếp tục nổi lên như điểm sáng tăng trưởng**. ADB đã nâng dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2025 lên **7,4%**, mức cao hàng đầu khu vực. Các hãng tin quốc tế đánh giá kết quả này phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của xuất khẩu, đặc biệt là nhóm hàng điện tử, dệt may và sản phẩm chế tạo, cùng với dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài duy trì ổn định. Việc các tập đoàn công nghệ toàn cầu tiếp tục mở rộng hoặc tái cấu trúc chuỗi cung ứng tại Việt Nam được xem là yếu tố then chốt hỗ trợ tăng trưởng trong trung hạn.



PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

TRIỂN VỌNG TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ ĐÔNG NAM Á NĂM 2026 VÀ THỜI GIAN TỚI: LẠC QUAN THẬN TRỌNG

Singapore, nền kinh tế định hướng thương mại hàng đầu khu vực, cũng ghi nhận triển vọng khả quan hơn trong những tháng cuối năm. Khảo sát của *Cơ quan Tiền tệ Singapore (MAS)* công bố giữa tháng 12/2025 cho thấy các nhà kinh tế đã nâng dự báo tăng trưởng GDP năm 2025 của đảo quốc này lên khoảng **4,0 - 4,1%**, nhờ xuất khẩu phi dầu mỏ tăng mạnh và ngành sản xuất điện tử phục hồi vượt kỳ vọng. Theo Reuters, xuất khẩu của Singapore tăng hai con số trong tháng 11/2025, phản ánh nhu cầu toàn cầu cải thiện rõ rệt đối với chip, dược phẩm và thiết bị công nghệ cao.

Kinh tế **Philippines** được dự báo tăng 4,6% trong quý IV, đánh dấu sự phục hồi từ mức tăng trưởng thấp 4% trong quý III trước đó nhờ sự gia tăng chi tiêu của hộ gia đình. Kinh tế **Indonesia** ghi nhận mức tăng trưởng hơn 5% trong quý III nhờ động lực từ sự phục hồi xuất khẩu.



Ở bình diện rộng hơn, các nhà phân tích quốc tế nhận định **nhu cầu công nghệ toàn cầu và tăng trưởng mạnh của các nền kinh tế lớn như Ấn Độ** đang tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực sang Đông Nam Á. Hãng tin Reuters dẫn nhận định của ADB cho rằng sự phục hồi của chu kỳ công nghệ và thương mại quốc tế đã giúp cải thiện triển vọng cho các nền kinh tế phụ thuộc xuất khẩu trong khu vực, đồng thời củng cố niềm tin của nhà đầu tư đối với thị trường châu Á đang phát triển.

Tuy nhiên, bức tranh tăng trưởng năm 2025 của Đông Nam Á không hoàn toàn đồng đều. Một số nền kinh tế vẫn đối mặt với áp lực từ nợ hộ gia đình cao, đầu tư tư nhân chậm phục hồi hoặc tác động tiêu cực của thiên tai. ADB cảnh báo tăng trưởng của khu vực vẫn phụ thuộc lớn vào bối cảnh bên ngoài, trong khi dư địa chính sách tài khóa và tiền tệ của nhiều quốc gia không còn quá rộng.

Reuters nhận định môi trường lãi suất toàn cầu duy trì ở mức cao khiến dòng vốn đầu tư quốc tế trở nên chọn lọc hơn, buộc các nền kinh tế Đông Nam Á phải cạnh tranh quyết liệt để thu hút vốn. Ngoài ra, các rủi ro địa chính trị và xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng tiếp tục tạo ra những bất định lớn cho các nền kinh tế phụ thuộc vào xuất khẩu. IMF và World Bank đều nhấn mạnh rằng tăng trưởng bền vững của Đông Nam Á trong giai đoạn tới sẽ phụ thuộc vào khả năng cải cách cơ cấu, nâng cao năng suất lao động và củng cố ổn định vĩ mô, thay vì chỉ dựa vào phục hồi ngắn hạn sau đại dịch.

Về tổng thể, các tổ chức quốc tế và hãng tin lớn thống nhất nhận định **năm 2025 đánh dấu một giai đoạn phục hồi tương đối vững chắc của kinh tế Đông Nam Á**, với xuất khẩu và công nghiệp công nghệ cao đóng vai trò trụ cột. Đà tăng trưởng được nâng dự báo cho thấy khu vực này vẫn giữ được sức hấp dẫn trong chuỗi giá trị toàn cầu, dù vẫn cần thận trọng trước những rủi ro nội tại và bên ngoài trong thời gian tới.



PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

XU HƯỚNG KINH TẾ - CÔNG NGHỆ KHU VỰC

KINH TẾ SỐ ASEAN ĐẠT GIÁ TRỊ HƠN 300 TỶ USD NĂM 2025

Theo báo cáo “*From Digital Decade to AI Reality: Accelerating the future in ASEAN*” công bố ngày 16/12 của Google, Temasek và Bain & Company, nền kinh tế số Đông Nam Á sẽ đạt hơn 300 tỷ USD năm 2025 tính theo tổng giá trị hàng hóa (GMV), tăng 1,5 lần so với năm 2015. Doanh thu từ các hoạt động kinh tế số được dự báo sẽ đạt 135 tỷ USD trong năm nay.

Là nền kinh tế lớn thứ 5 toàn cầu với dân số hơn 680 triệu người, Đông Nam Á đã trải qua tiến trình số hóa đáng ghi nhận trong thập kỷ vừa qua. Nền kinh tế số khu vực đã chứng tỏ sức chống chịu và tận dụng các xu hướng công nghệ toàn cầu bất chấp những thách thức như lạm phát và đại dịch Covid-19.

Theo báo cáo “*From Digital Decade to AI Reality: Accelerating the future in ASEAN*”, kinh tế số Đông Nam Á đã duy trì động lực tăng trưởng nhờ kết quả đổi mới sáng tạo và các hoạt động đem lại doanh thu. Thương mại điện tử khu vực đang tăng tốc với GMV dự báo đạt 185 tỷ USD năm 2025 nhờ hai yếu tố: sự mở rộng các nền tảng thương mại điện tử giúp làm tăng khả năng cạnh tranh và sự bùng nổ của quảng cáo ứng dụng số.

Các lĩnh vực kinh tế số được nhận định đang tăng trưởng nhanh chóng tại Đông Nam Á bao gồm:

- Phân phối thực phẩm với GMV đạt 23 tỷ USD năm 2025. Phân ngành này đang chứng kiến sự đa dạng hóa các hoạt động đem lại doanh thu, trong đó các hoạt động quảng cáo có mức doanh thu tăng 60 – 90% hàng năm.
- Giao thông số đang tăng trưởng nhanh chóng với giá trị GMV đạt 11,5 tỷ USD năm 2025. Đồng thời, các hoạt động du lịch trực tuyến cũng chứng kiến sự tăng trưởng nhanh với GMV lên tới 51 tỷ USD năm 2025.
- Truyền thông trực tuyến với GMV đạt 34 tỷ USD năm 2025, trong đó các phân ngành chủ chốt bao gồm quảng cáo, trò chơi trực tuyến, các ứng dụng video và âm nhạc số.
- Các dịch vụ tài chính số (DFS) đang phát triển nhanh và vượt khỏi phạm vi hoạt động thanh toán. Hiện 10 quốc gia Đông Nam Á đã sử dụng hệ thống mã thanh toán QR thống nhất và 8 quốc gia đã liên thông hình thức thanh toán QR xuyên biên giới. Hoạt động cho vay trực tuyến, bảo lãnh và quản lý tài sản số cũng có tiềm năng tăng trưởng thời gian tới.



PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

XU HƯỚNG KINH TẾ - CÔNG NGHỆ KHU VỰC

AI VÀ HẠ TẦNG DỮ LIỆU TRỞ THÀNH ĐIỂM NEO HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ ĐÔNG NAM Á

Trong bối cảnh dòng vốn đầu tư mạo hiểm toàn cầu chưa trở lại mức cao như giai đoạn trước năm 2022, Đông Nam Á đang chứng kiến sự tái định hình rõ rệt của hệ sinh thái công nghệ. Theo Reuters và các báo cáo ngành công bố cuối năm 2025, trí tuệ nhân tạo (AI), điện toán đám mây và trung tâm dữ liệu đang nổi lên như những lĩnh vực thu hút vốn mạnh mẽ nhất tại khu vực.

Dữ liệu cho thấy tổng vốn đầu tư vào nền kinh tế số Đông Nam Á vẫn thấp hơn thời kỳ đỉnh cao, nhưng các thương vụ có quy mô lớn và tập trung vào công nghệ lõi đang gia tăng. Các nhà đầu tư ưu tiên những doanh nghiệp có mô hình kinh doanh rõ ràng, khả năng mở rộng khu vực và ứng dụng AI vào các lĩnh vực thiết yếu như logistics, tài chính và thương mại điện tử. Điều này phản ánh sự chuyển dịch từ tăng trưởng bằng mọi giá sang tăng trưởng bền vững và hiệu quả hơn.

Một điểm nhấn đáng chú ý là sự gia tăng hợp tác xuyên biên giới trong lĩnh vực công nghệ cao. Thỏa thuận giữa công ty khởi nghiệp Trung Quốc Momenta về lĩnh vực công nghệ điều khiển phương tiện tự động và nền tảng Grab nhằm triển khai thử nghiệm công nghệ xe tự vận hành tại Đông Nam Á được Reuters đánh giá là minh chứng cho việc khu vực đang trở thành khu vực thử nghiệm quan trọng cho các công nghệ mới. Sự hợp tác này không chỉ giúp Đông Nam Á tiếp cận nhanh hơn với đổi mới công nghệ, mà còn nâng cao vị thế của khu vực trong chuỗi giá trị công nghệ toàn cầu.



Song song với làn sóng đổi mới, các nỗ lực phòng chống rủi ro công nghệ cũng gia tăng. AP News đưa tin, một sáng kiến quốc tế chống lừa đảo trực tuyến vừa được khởi động tại Thái Lan, với sự tham gia của Liên hợp quốc, các chính phủ và các tập đoàn công nghệ lớn. Động thái này cho thấy an ninh mạng và niềm tin số đang trở thành yếu tố then chốt đối với sự phát triển dài hạn của nền kinh tế số Đông Nam Á. Các chuyên gia nhận định trong giai đoạn tới, khả năng cân bằng giữa thúc đẩy đổi mới công nghệ và quản lý rủi ro sẽ quyết định vị thế cạnh tranh của Đông Nam Á trong cuộc đua công nghệ toàn cầu.

Theo nhận định của Google, Temasek và Bain & Company, Đông Nam Á đang nhanh chóng vươn lên như một trung tâm chuyển đổi AI toàn cầu nhờ việc phát triển hệ sinh thái ứng dụng, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và thu hút các nhà đầu tư tiềm năng. Sự chuyển đổi này đã lan tỏa tới mọi lĩnh vực đời sống xã hội tại khu vực, với mức độ quan tâm của người tiêu dùng về các chủ đề liên quan đến AI cao hơn 3 lần so với mức bình quân toàn cầu. Năm quốc gia Đông Nam Á gồm Singapore, Brunei, Philippines, Indonesia và Malaysia hiện nằm trong nhóm 20 nền kinh tế có mức độ quan tâm lớn nhất đến AI đa phương thức.

PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

XU HƯỚNG KINH TẾ - CÔNG NGHỆ KHU VỰC

AI VÀ HẠ TẦNG DỮ LIỆU TRỞ THÀNH ĐIỂM NEO HỆ SINH THÁI CÔNG NGHỆ ĐÔNG NAM Á

Lực lượng lao động tại Đông Nam Á cũng đang nắm bắt cơ hội từ AI và tích cực nâng cấp kỹ năng số. 79% người lao động tham gia khảo sát cho biết đã học hỏi việc sử dụng AI và 43% đã sử dụng AI cho mục đích cá nhân cũng như công việc.

Với công suất khai thác theo kế hoạch lên tới 4.600 MW trong thời gian tới, tổng công suất của các trung tâm dữ liệu tại Đông Nam Á sẽ tăng trưởng 180%, cao hơn so với mức bình quân 120% của khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

AI là một trong những điểm sáng cho các nhà đầu tư tại Đông Nam Á. Trong 12 tháng qua, hơn 2,3 tỷ USD đã được đầu tư vào các công ty khởi nghiệp tại khu vực, chiếm hơn 30% vốn đầu tư tư nhân trong 6 tháng đầu năm 2025. Xu hướng này được thúc đẩy với việc các doanh nghiệp công nghệ hàng đầu xác định Đông Nam Á là trung tâm mới của điện toán đám mây và trung tâm dữ liệu.

Theo Phó Tổng giám đốc khu vực Đông Nam Á và Nam Á tập đoàn Google Sapna Chadha, giá trị GMV kinh tế số Đông Nam Á vượt mốc 300 tỷ USD năm 2025 cho thấy tiềm năng của khu vực lớn hơn so với ước tính của các nhà đầu tư. Với những nền tảng vững chắc, tình hình kinh tế vĩ mô ổn định và sự hưởng ứng của người tiêu dùng, hiệu quả ứng dụng AI và các hoạt động đem lại doanh thu bền vững tại khu vực ngày càng rõ ràng. Trong bối cảnh này, tốc độ ứng dụng AI và công nghệ sẽ mang tính quyết định đối với việc cụ thể hóa tiềm năng kinh tế số khu vực, trong đó yêu cầu thời gian không tính theo năm mà theo tháng.



PHẦN 1: KINH TẾ KHU VỰC

VIỆT NAM

“CON HỔ MỚI” ĐANG TRỞ DẬY TẠI CHÂU Á

Theo nhận định của trang tin Moderndiplomacy, Việt Nam đang khẳng định vị thế “con hổ kinh tế mới” của châu Á với khả năng tận dụng tối ưu các xu hướng địa kinh tế và chính trị đang nổi lên. Trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu dịch chuyển, chiến lược đa dạng hóa địa bàn kinh doanh tại khu vực của các nhà đầu tư quốc tế đã đưa Việt Nam trở thành tâm điểm thu hút dòng vốn FDI dồi dào. Các chính sách khéo léo của Việt Nam không chỉ giúp bảo đảm an ninh quốc gia mà còn mở ra cơ hội vàng bứt phá mạnh mẽ trong trật tự kinh tế mới. Sức mạnh cốt lõi của sự trở dậy này nằm ở chính sách “Ngoại giao cây tre” đầy bản lĩnh.

Không còn là công xưởng gia công giá trị thấp, Việt Nam đang tiến lên nấc thang cao hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu. Sự hiện diện của những tập đoàn tỷ đô như Samsung, Intel, Apple và mới nhất là những bước tiến chiến lược cùng Nvidia trong lĩnh vực bán dẫn minh chứng cho sự chuyển mình sang nền kinh tế tri thức. Việt Nam hiện đang dần trở thành trung tâm sản xuất công nghệ cao và đổi mới sáng tạo hàng đầu tại khu vực.



Tuy nhiên, để thực sự duy trì động lực trở thành cường quốc kinh tế mới, việc giải quyết các nút thắt nội tại là điều cấp thiết. Những thách thức về hạ tầng năng lượng, chất lượng nguồn nhân lực và hoàn thiện thể chế pháp lý cần được ưu tiên để bắt kịp tốc độ phát triển. Với tầm nhìn chiến lược và nội lực đang lên, Việt Nam không chỉ là cầu nối giữa các khối kinh tế mà còn đóng vai trò động lực tăng trưởng, góp phần định hình lại cấu trúc kinh tế tại Đông Nam Á cũng như châu Á - Thái Bình Dương.

TIÊU ĐIỂM

DỰ BÁO XU HƯỚNG KINH TẾ TOÀN CẦU 2026

Năm 2025 chứng kiến những chuyển động lớn trong chiều hướng tăng trưởng toàn cầu. Trong bối cảnh gia tăng các yếu tố bất định, đặc biệt dưới tác động của thuế quan đối ứng và các rủi ro địa chính trị, kinh tế toàn cầu và một số nền kinh tế như ASEAN đã chứng tỏ năng lực chống chịu và thích ứng. Các tổ chức quốc tế như IMF và OECD gần đây đã nâng mức dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2025, phản ánh thực tế khả quan hơn của kinh tế thế giới so với những đánh giá trước đó.

Tuy nhiên, các kết quả tăng trưởng năm 2025 chưa thực sự mở ra triển vọng tăng trưởng lạc quan cho kinh tế toàn cầu trong trung hạn do hiệu ứng của một số điều chỉnh chính sách sẽ phát huy đầy đủ tác động trong năm 2026, đồng thời các yếu tố rủi ro và bất định tiếp tục ảnh hưởng đến kinh tế nhiều nước. Trong bối cảnh này, tăng trưởng kinh tế toàn cầu và tại các quốc gia thời gian tới sẽ phụ thuộc vào mức độ vững chắc của các nền tảng tăng trưởng, khả năng tận dụng các động lực tăng trưởng và linh hoạt ứng phó với các bất ổn, rủi ro của môi trường chính trị và kinh tế toàn cầu.

Theo nhận định của một số tổ chức quốc tế và cơ quan tư vấn, kinh tế thế giới năm 2026 sẽ chứng kiến một số xu hướng tăng trưởng và điều chỉnh, trong đó bao gồm:

Kinh tế toàn cầu tăng chậm lại và tái cấu trúc thương mại sâu rộng

Các báo cáo và đánh giá mới nhất của các tổ chức quốc tế nhận định tăng trưởng toàn cầu năm 2026 giảm nhẹ so với năm 2025 và sẽ thấp hơn mức trước đại dịch.

IMF trong báo cáo World Economic Outlook nhận định tăng trưởng toàn cầu năm 2026 đạt 3,1%, giảm nhẹ so với mức dự báo 3,2% năm 2025, các nước phát triển khả năng tăng trưởng 1,5%, các nền kinh tế đang nổi và đang phát triển tăng trên 4%. UNCTAD thận trọng hơn khi ước tính kinh tế thế giới chỉ tăng trưởng bình quân 2,6% giai đoạn 2025-2026, dưới mức trung bình trước đại dịch khoảng 3%.

TIÊU ĐIỂM

Về phía các cơ quan nghiên cứu, Mastercard cũng dự báo GDP thực toàn cầu tăng khoảng 3,1% năm 2026, phản ánh giai đoạn “mở rộng nhưng hạ nhiệt” sau chu kỳ phục hồi hậu Covid và lạm phát cao.

Các nguyên nhân tăng trưởng toàn cầu năm 2026 và những năm tới được dự báo sẽ thấp hơn giai đoạn trước Covid bao gồm:

- Về nguyên nhân trực tiếp, thuế quan đối ứng sẽ phát huy đầy đủ tác động trên toàn cầu từ năm 2026. Tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2025 cao hơn dự báo trong bối cảnh hoạt động “front-loading” (tăng nhập khẩu trước khi áp thuế) được đẩy mạnh. Hiệu ứng front-loading sẽ giảm dần trong thời gian tới, tác động tới tăng trưởng thương mại và kinh tế toàn cầu.
- Xu hướng tăng trưởng chậm lại của các nền kinh tế chủ chốt. Ngân hàng UBS dự báo Trung Quốc tăng trưởng 4,65% giai đoạn 2026 – 2027 so với 5,1% giai đoạn 2023 – 2024. UNCTAD nhận định tăng trưởng Mỹ dự kiến giảm còn khoảng 1,5% vào 2026, trong khi Trung Quốc cũng giảm từ 5% xuống khoảng 4,6%. Tăng trưởng của một số nền kinh tế phát triển và đang nổi được dự báo cũng giảm so với mức trước đại dịch Covid.
- Tác động của các rủi ro, bất ổn, nhất là các điểm nóng và xung đột, sự điều chỉnh các chuỗi cung ứng, sự nổi lên của các thách thức an ninh phi truyền thống đối với các hoạt động kinh tế

Một chủ đề lớn trong các dự báo là tái cấu trúc thương mại toàn cầu dưới tác động cạnh tranh nước lớn. Dự báo Economic Outlook 2026 của Mastercard nêu ba xu hướng chính của năm 2026, trong đó có “tái sắp xếp thương mại toàn cầu” khi các doanh nghiệp dịch chuyển chuỗi cung ứng khỏi các địa bàn chịu tác động lớn nhất của cạnh tranh chiến lược nước lớn sang các nền kinh tế đang nổi như Việt Nam, Ấn Độ, Indonesia và Mexico, nhằm giảm rủi ro thuế quan và địa chính trị.

S&P Global Market Intelligence nhận định tăng trưởng thương mại năm 2026 sẽ chậm lại khi hiệu ứng front-loading trong năm 2025 giảm dần và nhiều nền kinh tế lớn đối mặt với các rào cản thương mại mới. UNCTAD cảnh báo xu hướng phân mảnh thương mại - tài chính có thể kéo triển vọng dài hạn xuống dưới mức trung bình lịch sử, nếu các nền kinh tế tiếp tục ưu tiên chiến lược “an ninh kinh tế” hơn là tự do hóa.



TIÊU ĐIỂM

Xu hướng nới lỏng tiền tệ khi lạm phát hạ nhiệt

Các định chế tài chính lớn thống nhất đánh giá lạm phát sẽ tiếp tục giảm trong 2026, tạo điều kiện cho ngân hàng trung ương nhiều nước nới lỏng dần chính sách tiền tệ, đánh dấu bước chuyển trong việc triển khai các chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng thời gian tới bên cạnh các công cụ tài khóa.

Morgan Stanley dự báo tăng trưởng toàn cầu ở mức khoảng 3,2% giai đoạn 2026-2027 và nhấn mạnh “lạm phát hạ nhiệt cho phép các nhà hoạch định chính sách tiếp tục cắt giảm lãi suất”, dù tốc độ và thời điểm sẽ khác nhau giữa các khu vực. Tuy nhiên, một số báo cáo nhấn mạnh lãi suất điều hành của Mỹ và các nền kinh tế lớn nhiều khả năng vẫn cao hơn giai đoạn 2010-2019, theo đó môi trường tài chính 2026 sẽ “dễ chịu hơn giai đoạn 2022-2024 nhưng chưa quay về thời kỳ siêu nới lỏng”.

Earns & Youngs nhận định mặc dù tăng trưởng toàn cầu năm 2026 sẽ chậm lại trong bối cảnh “các cú sốc nguồn cung, căng thẳng thương mại và bất định chính sách” còn dai dẳng, song lạm phát giảm sẽ giúp chi phí vốn bớt căng thẳng với doanh nghiệp. Mặt khác, xu hướng lạm phát giảm có thể làm giảm phần nào áp lực đối với mức sống của người dân tại nhiều quốc gia và khu vực.



Trí tuệ nhân tạo (AI) và đầu tư công nghệ là động lực mới

Nhiều dự báo nhấn mạnh vai trò ngày càng lớn của AI và chuyển đổi số trong bức tranh tăng trưởng năm 2026 và giai đoạn tới. Mastercard Economics Institute coi “chi tiêu cho AI” là một trong ba trụ cột chính dẫn dắt kinh tế toàn cầu năm 2026, cùng với cắt giảm lãi suất và kích thích tài khóa có chọn lọc. Morgan Stanley cũng cho rằng đầu tư vào AI và hạ tầng dữ liệu sẽ là “cú hích cho chi tiêu vốn” trong vài năm tới, bù đắp một phần tác động của lãi suất cao hơn giai đoạn tiền Covid-19.

Những phân tích này đồng thời cảnh báo rủi ro phân hóa. Các nền kinh tế và doanh nghiệp đi đầu về AI sẽ hưởng lợi lớn, trong khi các bên chậm đổi mới có nguy cơ tụt hậu, kéo giãn bất bình đẳng về năng suất và thu nhập. Earns & Youngs nhấn mạnh các Chính phủ cần sớm hoàn thiện khung pháp lý và chính sách đào tạo kỹ năng số để biến AI thành động lực tăng trưởng bao trùm, đồng thời hạn chế những rủi ro đối với an ninh kinh tế và xã hội.

TIÊU ĐIỂM

Các rủi ro toàn cầu chủ yếu: địa chính trị, khí hậu, bất bình đẳng

Nhiều nhận định của các tổ chức quốc tế và các tổ chức tư vấn như Deloitte, Earnings & Youngs và S&P Global cho rằng các rủi ro chính có thể làm trật bánh kịch bản hạ cánh mềm của tăng trưởng toàn cầu bao gồm xung đột và bất ổn địa chính trị kéo dài, các vòng áp thuế mới giữa các nhóm và nền kinh tế, cú sốc khí hậu làm gián đoạn sản xuất - lương thực, cùng với bất bình đẳng gia tăng khiến xã hội dễ bất ổn hơn. UNCTAD cảnh báo mức tăng trưởng toàn cầu 2,6%/năm 2026 là “không đủ” để hỗ trợ mục tiêu phát triển bền vững, nhất là khi nhiều nước thu nhập thấp vẫn đối mặt tình trạng vay nợ cao, thất nghiệp và thu nhập trì trệ.

Trước những rủi ro toàn cầu tiếp tục có xu hướng gia tăng, các tổ chức quốc tế và cơ quan nghiên cứu nhấn mạnh để duy trì đà tăng trưởng bền vững trong năm 2026 và những năm tới, thế giới cần hợp tác tốt hơn về tái cấu trúc nợ, tài chính khí hậu và cải cách thể chế thương mại - đầu tư toàn cầu và duy trì các nỗ lực ứng phó với các thách thức phát triển.



Một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam

Năm 2026 được kỳ vọng mở ra giai đoạn mới của kinh tế Việt Nam hướng tới mức tăng trưởng hai con số, cao nhất từ khi công cuộc Đổi mới được triển khai. Tình hình kinh tế toàn cầu năm 2026 theo nhận định của các tổ chức và cơ quan nghiên cứu quốc tế có thể tác động nhiều mặt tới kinh tế Việt Nam, đòi hỏi sự điều hành chính sách nhanh nhạy, linh hoạt và quyết liệt, nhất là trong triển khai các chủ trương, chính sách và giải pháp nhằm tận dụng hiệu quả các động lực tăng trưởng truyền thống và động lực tăng trưởng mới.

Bên cạnh những thách thức, các xu hướng kinh tế toàn cầu đem lại một số cơ hội để các nước, trong đó Việt Nam có thể tận dụng phục vụ mục tiêu tăng trưởng cao và bền vững năm 2026 và thời gian tới, trong đó bao gồm:

Thứ nhất, cơ hội từ xu hướng điều chỉnh các chuỗi cung ứng và dòng thương mại trong khu vực, trong đó Việt Nam được xác định là điểm đến tiềm năng nhờ môi trường chính trị - xã hội ổn định, triển vọng tăng trưởng và vị trí địa chính trị. Theo đó, để tận dụng cơ hội, việc triển khai quyết liệt các biện pháp cải thiện môi trường kinh doanh - đầu tư, đặc biệt việc thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị về đổi mới xây dựng và thi hành pháp luật, hoàn thiện thể chế phát triển và khuyến khích sự phát triển của khu vực doanh nghiệp sẽ góp phần quan trọng cải thiện và nâng cao sức hút về kinh tế và đầu tư của Việt Nam. Việc ký kết, triển khai hiệu quả các FTA với các nước sẽ là giải pháp quan trọng giúp gia tăng chỗ đứng của Việt Nam trong các chuỗi cung ứng và giá trị tại khu vực.

Một số hàm ý chính sách đối với Việt Nam

Thứ hai, cơ hội tận dụng các chính sách và động lực tăng trưởng, bao gồm việc điều hành linh hoạt chính sách tiền tệ bên cạnh chính sách tài khóa để hỗ trợ tăng trưởng, trong bối cảnh lãi suất toàn cầu được dự báo giảm và nền tảng kinh tế vĩ mô của Việt Nam tương đối ổn định.

Xu hướng giảm lãi suất tại Mỹ và các nền kinh tế chủ chốt có thể tạo hiệu ứng tích cực đối với dòng vốn vào các nền kinh tế đang nổi, đang phát triển. Đây là yếu tố quan trọng, tạo điều kiện cho việc huy động vốn đầu tư nước ngoài trong bối cảnh Việt Nam sẽ triển khai nhiều dự án cơ sở hạ tầng chiến lược và các dự án mang tính đột phá trong giai đoạn 2026 – 2030, bao gồm hình thành Trung tâm tài chính quốc tế tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.

Sự phát triển của công nghệ, đặc biệt công nghệ AI tạo ra nhiều cơ hội mới cho nền kinh tế cũng như các doanh nghiệp Việt Nam, nhất là khi Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đang được triển khai và các thể chế quản lý AI, bao gồm Luật Trí tuệ nhân tạo đã và đang được ban hành.

Thứ ba, Việt Nam có cơ hội đóng góp giải quyết các rủi ro và thách thức phát triển trong vai trò thành viên của nhiều cơ chế hợp tác quốc tế quan trọng và đang khởi xướng nhiều cơ chế đối thoại, trao đổi chính sách, bao gồm Diễn đàn Tương lai ASEAN. Vai trò nước Chủ tịch APEC 2027 tạo cơ hội quan trọng để Việt Nam cùng với các nền kinh tế thành viên khởi xướng, triển khai các ý tưởng, sáng kiến tăng cường hợp tác, kết nối khu vực vì tăng trưởng bền vững và giải quyết các thách thức phát triển khu vực và toàn cầu.



PHẦN 2: QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – KHU VỰC

CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI VIỆT NAM CỦA QUỐC VƯƠNG BRUNEI DARUSSALAM: ĐỘNG LỰC MỚI ĐỐI VỚI HỢP TÁC KINH TẾ SONG PHƯƠNG

Từ ngày 30/11 - 2/12/2025 vừa qua, Quốc vương Brunei Hassanal Bolkiah đã tiến hành chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam theo lời mời của Chủ tịch nước Lương Cường. Chuyến thăm đánh dấu bước tiến mới trong quan hệ Đối tác Toàn diện giữa hai nước, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế, thương mại và đầu tư.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Quốc vương Hassanal Bolkiah đã hội đàm song phương với Chủ tịch nước Lương Cường và có các cuộc hội kiến quan trọng với Tổng Bí thư Tô Lâm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn với nhiều nội dung trao đổi quan trọng.



Lãnh đạo hai nước bày tỏ hài lòng với sự phát triển tích cực của quan hệ song phương, đặc biệt là sự gia tăng mạnh mẽ trong trao đổi thương mại. Kim ngạch thương mại song phương năm 2024 tăng 165% so với năm 2023, vượt mục tiêu 500 triệu USD đặt ra cho năm 2025. Quốc vương Hassanal Bolkiah và Lãnh đạo chủ chốt Việt Nam đã nhất trí nỗ lực tăng gấp đôi kim ngạch thương mại đến năm 2035 thông qua các biện pháp cụ thể như thúc đẩy thương mại và đầu tư, kết nối doanh nghiệp, chia sẻ thông tin thị trường, và mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế số, chuyển đổi xanh và kinh tế tuần hoàn. Ngoài ra, hai bên nhất trí tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động thương mại và đầu tư, đồng thời khám phá tiềm năng hợp tác trong nông nghiệp, thủy sản, sản phẩm Halal, dầu khí và các lĩnh vực khác.

PHẦN 2: QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – KHU VỰC

CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI VIỆT NAM CỦA QUỐC VƯƠNG BRUNEI DARUSSALAM: ĐỘNG LỰC MỚI ĐỐI VỚI HỢP TÁC KINH TẾ SONG PHƯƠNG

Trong các cuộc hội đàm và hội kiến Lãnh đạo chủ chốt Việt Nam, Quốc vương Hassanal Bolkiah nhấn mạnh Việt Nam là đối tác thương mại quan trọng của Brunei, đồng thời khuyến khích doanh nghiệp Việt Nam tham gia hợp tác trong lĩnh vực dầu khí. Quốc vương cũng đề xuất các chương trình học bổng và đào tạo cho sinh viên Việt Nam, góp phần củng cố nền tảng hợp tác lâu dài.

Kết thúc chuyến thăm, hai nước ra Tuyên bố chung, tái khẳng định cam kết làm sâu sắc hơn Quan hệ Đối tác Toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh, thương mại, đầu tư, năng lượng, giáo dục, văn hóa và giao lưu nhân dân. Các bên cũng cam kết hỗ trợ lẫn nhau tại các diễn đàn khu vực như ASEAN và Liên Hợp Quốc, đồng thời phối hợp trong các vấn đề khu vực. Hai bên cũng đã ký ba văn kiện hợp tác quan trọng, bao gồm các Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực biển, Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực thủy sản và Bản ghi nhớ hợp tác về đường dây nóng phòng chống đánh bắt hải sản trái phép, không khai báo và không theo quy định.



Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Quốc vương Hassanal Bolkiah không chỉ củng cố lòng tin chính trị giữa Việt Nam và Brunei Darussalam mà còn mở ra cơ hội hợp tác kinh tế thiết thực, góp phần vào sự phát triển bền vững của cả hai quốc gia. Quốc vương Brunei đã gửi lời mời Tổng Bí thư Tô Lâm và Lãnh đạo chủ chốt Việt Nam thăm Brunei trong thời gian tới, hứa hẹn các bước tiến quan trọng tiếp theo trong quan hệ song phương.

Cũng trong khuôn khổ chuyến thăm, Quốc vương Hassanal Bolkiah đã thăm trụ sở Tập đoàn Viettel và thăm quan triển lãm các sản phẩm viễn thông, điện tử và công nghệ quốc phòng của Tập đoàn.

PHẦN 2: QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – KHU VỰC

THÚC ĐẨY HỢP TÁC NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN VIỆT NAM – BRUNEI

Theo thông tin từ Bộ Nông nghiệp và Môi trường Việt Nam, trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 30/11 đến 2/12/2025 của Quốc vương Brunei Darussalam Haji Hassanal Bolkiah, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Trần Đức Thắng đã tiếp và làm việc với Bộ trưởng Tài nguyên cơ bản và Du lịch Brunei Darussalam, Tiến sỹ Abdul Manaf Metussin. Tại buổi làm việc, hai bên đã ký kết hai biên bản ghi nhớ (MOU) quan trọng trong lĩnh vực thủy sản và phòng chống khai thác IUU, mở ra những hướng hợp tác song phương mới.



Bộ trưởng Trần Đức Thắng chào mừng Bộ trưởng Abdul Manaf Metussin và đánh giá cao vai trò của phía Brunei trong thúc đẩy hợp tác nông nghiệp, thủy sản thời gian qua. Bộ trưởng Abdul Manaf Metussin nhấn mạnh ý nghĩa của hai văn kiện được ký trong chuyến thăm gồm Bản ghi nhớ hợp tác về thủy sản và Bản ghi nhớ về sử dụng đường dây nóng trao đổi thông tin về IUU. Bộ trưởng Abdul Manaf Metussin cũng nhắc lại tinh thần chỉ đạo tại cuộc gặp giữa Tổng Bí thư Tô Lâm và Quốc vương Brunei ngày 30/11/2025, trong đó Lãnh đạo hai bên thống nhất thúc đẩy hợp tác toàn diện, bao gồm lĩnh vực thủy sản.

Bộ trưởng Trần Đức Thắng cho rằng tiềm năng hợp tác giữa hai nước còn rất lớn, không chỉ trong thủy sản mà còn ở các lĩnh vực nông nghiệp lương thực, nghiên cứu khoa học, phát triển sản phẩm Halal xuất khẩu sang Brunei và từ Brunei sang các thị trường khác. Bộ trưởng Trần Đức Thắng khẳng định các dự án đang triển khai sẽ tiếp tục được thực hiện, đồng thời hai bên sẽ nghiên cứu thêm các chương trình mới. Việt Nam sẵn sàng cử chuyên gia và kết nối doanh nghiệp Brunei sang làm việc trực tiếp với các đơn vị liên quan.

Bộ trưởng Abdul Manaf chia sẻ hy vọng sẽ sớm trở lại Việt Nam vào năm 2026 để chứng kiến những kết quả đầu tiên của các chương trình hợp tác. Hiện các cơ quan Brunei hợp tác với các viện nghiên cứu thủy sản của Việt Nam để tăng cường công nghệ sau quy hoạch và kỳ vọng Việt Nam sẽ hỗ trợ nhiều hơn trong giai đoạn tới. Bộ trưởng cho biết ngay khi trở về nước sẽ báo cáo lãnh đạo Brunei về kết quả cuộc họp và thúc đẩy triển khai các nội dung đã thống nhất.

PHẦN 3: THỊ TRƯỜNG HALAL

TIỀM NĂNG CỦA VIỆT NAM TRONG CHUỖI CUNG ỨNG HALAL TOÀN CẦU

Theo trang tin *Halal Focus*, trong khuôn khổ sự kiện World Halal Summit lần thứ 11 và Halal Expo 2025 diễn ra tại Istanbul (Thổ Nhĩ Kỳ) từ ngày 26 đến 29/11, Việt Nam cho thấy tiềm năng trở thành một mắt xích đáng tin cậy trong chuỗi cung ứng Halal toàn cầu.

Hai sự kiện được tổ chức dưới sự bảo trợ của Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ, có sự phối hợp tham gia của các tổ chức Standards and Metrology Institute for Islamic Countries (SMIIC), Islamic Centre for Development of Trade (ICDT) và các cơ quan trực thuộc Tổ chức Hợp tác Hồi giáo (OIC). Các sự kiện quy tụ các chuyên gia, quan chức và học giả đến từ 18 quốc gia, với 59 diễn giả và khoảng 9.000 đại biểu tham dự, tập trung thảo luận các lĩnh vực then chốt của kinh tế Halal như tài chính, du lịch, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm và dệt may.



Tại triển lãm, các doanh nghiệp Việt Nam gây ấn tượng với hai gian hàng trưng bày nhiều nhóm sản phẩm, từ nông sản, thực phẩm, mỹ phẩm, dược liệu đến dịch vụ du lịch. Sự tham gia chủ động của các doanh nghiệp không chỉ góp phần quảng bá hình ảnh hàng hóa Việt Nam mà còn khẳng định năng lực cạnh tranh của Việt Nam trên thị trường Halal quốc tế.

Trong khuôn khổ hội nghị, các đại biểu Việt Nam đã làm việc với Tổng Thư ký SMIIC Ihsan Övüt, Chủ tịch Halal Accreditation Agency of Türkiye (HAK) về xây dựng tiêu chuẩn Halal thống nhất, phát triển dịch vụ chứng nhận và triển vọng hợp tác song phương. Đoàn công tác tỉnh Lâm Đồng cũng khảo sát tỉnh Konya, một trong những trung tâm nông nghiệp và công nghiệp hàng đầu của Thổ Nhĩ Kỳ, nhằm tìm kiếm cơ hội hợp tác kinh doanh.

PHẦN 3: THỊ TRƯỜNG HALAL

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG HALAL KHU VỰC

Philippines hướng đến thị trường Qatar với các sáng kiến du lịch Halal

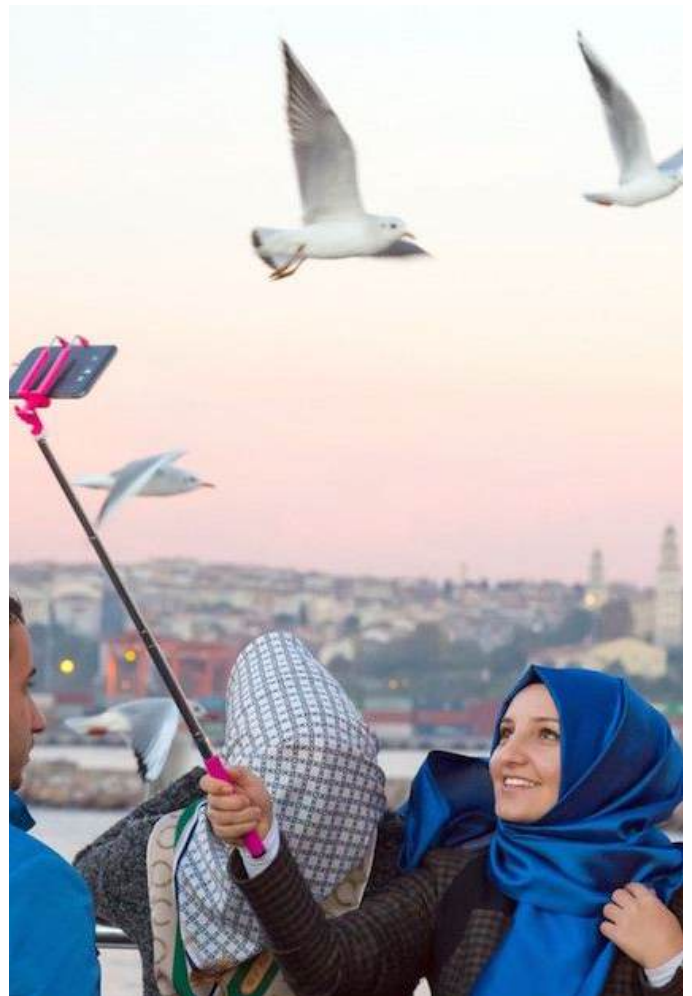
Trong chiến lược mở rộng thị trường du lịch sang Trung Đông, Philippines đang đẩy mạnh quảng bá du lịch Halal nhằm thu hút khách Hồi giáo từ Qatar thông qua việc tham gia Qatar Travel Mart (QTM) 2025.

Phái đoàn Philippines do Thứ trưởng Bộ Du lịch Myra Paz Valderrosa-Abubakar dẫn đầu, phối hợp với Đại sứ quán Philippines tại Qatar và nhiều cơ quan chính phủ khác. Tại sự kiện, Philippines tập trung giới thiệu các dịch vụ du lịch Halal, nhấn mạnh lòng hiếu khách, sự cởi mở và bản sắc văn hóa đa dạng của đảo quốc này.

Theo bà Valderrosa-Abubakar, du lịch thân thiện với người Hồi giáo đã được thể chế hóa thông qua Thông tư số 2024-003 của Chính phủ Philippines, trong đó quy định các tiêu chí cụ thể đối với cơ sở lưu trú được công nhận. Đến nay, 42 cơ sở lưu trú trên toàn quốc đã được chứng nhận thân thiện với người Hồi giáo, trong đó có 13 khách sạn thuộc Megaworld Hotels & Resorts. Các cơ sở muốn đạt chứng nhận phải đáp ứng yêu cầu về đào tạo nhân viên, bố trí ký hiệu hướng Qibla trong phòng, loại bỏ đồ uống có cồn và cung cấp thông tin về nhà thờ Hồi giáo, nhà hàng Halal lân cận.

Bên cạnh đó, Philippines đã ra mắt sổ tay du lịch thân thiện với người Hồi giáo qua mã QR và khai trương Marhaba Boracay Cove, khu vực bãi biển riêng dành cho du khách Hồi giáo. Một số địa phương như Bohol và Cebu cũng đang chuẩn bị hạ tầng đón dòng khách này.

Bộ Du lịch Philippines cho biết lượng khách quốc tế đến nước này tăng khoảng 10% giai đoạn 2023 - 2024. Malaysia hiện nằm trong nhóm 10 thị trường nguồn lớn nhất. Philippines đang tham khảo mô hình du lịch Halal của Thái Lan và kinh nghiệm dịch vụ của Nhật Bản, coi du lịch Halal là cầu nối tăng cường quan hệ với các quốc gia vùng Vịnh.



PHẦN 3: THỊ TRƯỜNG HALAL

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG HALAL KHU VỰC

Malaysia tăng cường hợp tác ngành Halal với Trung Quốc

Theo Phó Thủ tướng Malaysia Datuk Seri Dr Ahmad Zahid Hamidi, ngành Halal đang nổi lên như một trụ cột quan trọng trong quan hệ hợp tác giữa Malaysia và Trung Quốc khi các doanh nghiệp Halal Malaysia ngày càng mở rộng hiện diện tại thị trường Trung Quốc.



Malaysia đang thúc đẩy quan hệ đối tác dài hạn với Trung Quốc nhằm tăng cường khả năng chống chịu của chuỗi cung ứng toàn cầu, mở rộng cơ hội cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs), đồng thời đẩy nhanh sự phát triển của nền kinh tế Halal. Hợp tác song phương hiện bước vào giai đoạn chú trọng hiệu quả thực chất, với yêu cầu cao hơn về tốc độ triển khai, sự gắn kết chiến lược và liên kết chặt chẽ giữa các ngành công nghiệp trong bối cảnh cạnh tranh kinh tế toàn cầu ngày càng gay gắt.

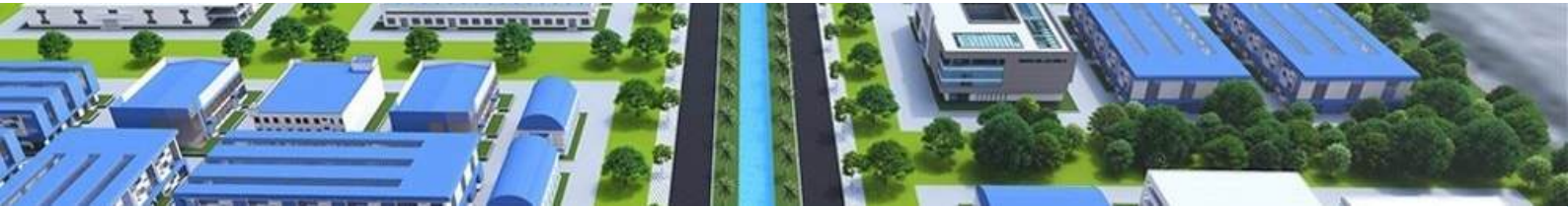
Bên cạnh đó, nông nghiệp và chuỗi cung ứng thực phẩm cũng trở thành trọng tâm hợp tác, đặc biệt trước nhu cầu ngày càng tăng của Trung Quốc đối với sầu riêng Malaysia. Các sáng kiến hợp tác này được kỳ vọng sẽ mở rộng thị trường cho SMEs, tạo cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên và tăng cường liên kết thực chất giữa các ngành công nghiệp hai nước, qua đó đặt nền tảng cho hợp tác công nghệ và đổi mới xanh trong tương lai.



PHẦN 4: CƠ HỘI GIAO THƯƠNG



TIỀM NĂNG THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN BRUNEI



Lĩnh vực đánh bắt

Là quốc gia có quy mô dân số nhỏ (khoảng 450.000 người) song thị trường thủy sản Brunei Darussalam được đánh giá có tiềm năng phát triển và hợp tác quốc tế. Mức tiêu thụ thủy sản bình quân đầu người của Brunei ước tính khoảng 47kg/năm, trong đó 50% nhu cầu cá tươi phải nhập khẩu. Tiềm năng ngành thủy sản Brunei được ước tính có giá trị khoảng 400 triệu đô la Brunei mỗi năm vào năm 2023. Môi trường sạch, không ô nhiễm, không có bão và không xảy ra các dịch bệnh liên quan đến thực phẩm là những lý do khiến Brunei trở thành địa điểm thu hút đầu tư vào lĩnh vực thủy sản. Ngoài ra, Brunei nằm trên đường di cư của cá ngừ, hứa hẹn sản lượng khai thác khả quan cho các tàu cá tại vùng biển Brunei.

Cơ hội hợp tác và đầu tư vào lĩnh vực thủy sản Brunei đến từ ba lĩnh vực chính, bao gồm đánh bắt, nuôi trồng và chế biến thủy hải sản.



Ngư trường đánh bắt hải sản Brunei được chia thành 4 vùng, trong đó mức độ khai thác, đặc biệt tại Vùng 3 và Vùng 4 có mực nước sâu hơn, còn khá thấp. Nhằm tăng đóng góp của ngành thủy sản vào GDP quốc gia, Brunei đang mở rộng cơ hội đầu tư vào lĩnh vực này, đặc biệt là đánh bắt cá nổi hoặc cá ngừ.

Bên cạnh việc cung cấp các chính sách hỗ trợ và ưu đãi đầu tư, Brunei Darussalam triển khai một số biện pháp khuyến khích, bao gồm:

- Khuyến khích sự tham gia của các nhà đầu tư mới, bao gồm doanh nghiệp trong nước và liên doanh nước ngoài.
- Cung cấp hướng dẫn kỹ thuật và hỗ trợ cho các nhà khai thác hiện tại nhằm giúp doanh nghiệp phát huy tối đa tiềm năng.
- Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp chế biến thủy sản hạ nguồn.
- Giới thiệu các chương trình hỗ trợ tài chính dành cho các nhà khai thác địa phương.

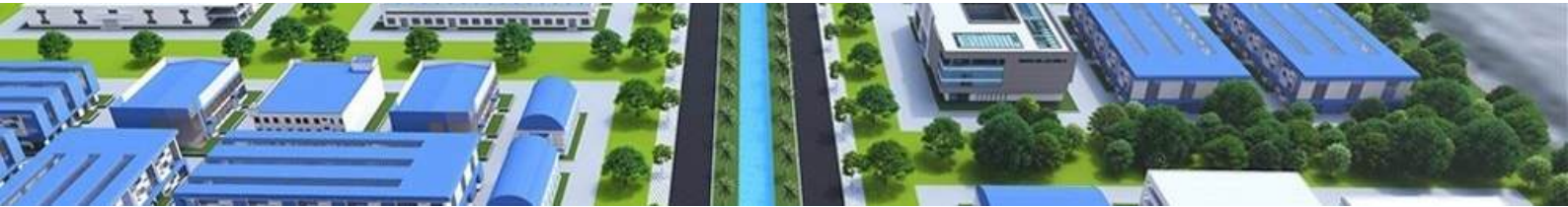
Trong lĩnh vực đánh bắt thủy sản, giấy phép khai thác được cấp cho hoạt động đánh bắt bằng lưới vây (purse-seine) và tàu câu cá ngừ (tuna longline) trong vùng 3 và vùng 4.

- Vùng 3: Mở rộng từ 20 - 45 hải lý tính từ bờ, dành cho tàu lớn với các đặc điểm: Tàu lưới vây có trọng tải 60,1 - 150 GRT và công suất 351 - 600HP; Tàu câu dài có trọng tải 60,1 - 150 GRT và công suất 351 - 600HP.
- Vùng 4: Mở rộng từ 45 - 200 hải lý tính từ bờ, cho phép hoạt động đánh bắt cá ngừ bằng lưới vây và tàu sử dụng lưới câu dài.

PHẦN 4: CƠ HỘI GIAO THƯƠNG



TIỀM NĂNG THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN BRUNEI



Lĩnh vực nuôi trồng thủy sản

Nuôi trồng thủy sản là một trong những lĩnh vực phát triển nhanh nhất của ngành thủy sản Brunei với tiềm năng ước tính đạt 200 triệu đô la Brunei năm 2023. Các lĩnh vực mục tiêu bao gồm: nuôi tôm, nuôi cá lồng ngoài khơi, sản xuất cá cảnh và nuôi trồng thủy sản nước ngọt.

Chính phủ Brunei đã quy hoạch khu vực nuôi tôm 200 ha tại Telisai và khu công viên nuôi trồng sinh thái 40 ha tại Sungai Paku và cung cấp các tiện ích cơ bản như đường giao thông, điện và nước, cũng như các cơ sở hỗ trợ kỹ thuật phục vụ nhà đầu tư. Chính phủ thực hiện nghiên cứu và kiểm chứng công nghệ nhằm đảm bảo ứng dụng kỹ thuật phù hợp và lựa chọn giống thủy sản thích hợp cho các nhà nuôi trồng



Chế biến thủy hải sản

Ngành chế biến hải sản Brunei hiện có quy mô nhỏ, tập trung vào các sản phẩm như: cá đông lạnh, bánh cá, cá viên, chả cá, cá nugget, mắ m tôm, cá tẩm ướp và cá khô - những sản phẩm phổ biến trên thị trường nội địa. Brunei hoan nghênh các doanh nghiệp nước ngoài tham gia liên doanh với các doanh nghiệp địa phương để mở rộng quy mô và phát triển lĩnh vực chế biến hải sản.

Thị trường trong nước cho các sản phẩm hải sản chế biến hiện ước tính khoảng 17 triệu đô la Brunei/năm. Ngoài ra, nhu cầu nội địa về bột cá hiện đạt khoảng 5 tấn/ngày (chủ yếu nhập khẩu). Với sự phát triển của nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi gia cầm, nhu cầu này được dự báo sẽ tăng mạnh trong thời gian tới.

Thị trường chế biến thủy hải sản Brunei còn tiềm năng mở rộng và phát triển thêm. Trung tâm Xử lý Sản phẩm Hải sản Serasa, nằm cạnh cảng nước sâu Brunei, mang đến cơ hội kinh doanh tích hợp trong ngành thủy sản Brunei. Cục Thủy sản Brunei khuyến khích ứng dụng công nghệ sản xuất sản phẩm giá trị gia tăng, bao gồm chế biến hải sản trên cơ sở hợp tác giữa doanh nghiệp Brunei và đối tác nước ngoài.

THÔNG TIN VỀ CÁC TRIỂN LÃM, HỘI CHỢ NGÀNH HALAL



THÁNG 1 NĂM 2026

Marca By Bologna Fiere 2026

- **Thời gian:** 14 - 15 tháng 1 năm 2026
- **Địa điểm:** Bologna Exhibition Centre, Ý
- **Nội dung sự kiện:** Hội nghị và triển lãm về nhãn hiệu riêng, bao gồm các sản phẩm Halal trong lĩnh vực thực phẩm, hàng tiêu dùng, mỹ phẩm và chăm sóc cá nhân, tập trung vào cơ hội kinh doanh, đổi mới cho nhà sản xuất và nhà bán lẻ quốc tế.

- **Nguồn thông tin:**

<https://www.marcabymbolognafiere.com/en/home/1348.html>



Grüne Woche Berlin 2026

- **Thời gian:** 16 - 25 tháng 1 năm 2026
- **Địa điểm:** Messe Berlin, Berlin, Đức
- **Nội dung sự kiện:** Tuần lễ Xanh Quốc tế về nông nghiệp và thực phẩm, trưng bày sản phẩm từ hơn 60 quốc gia bao gồm sản phẩm Halal từ các nhà cung cấp Hồi giáo, nhằm thúc đẩy bền vững, thương mại và trải nghiệm văn hóa thực phẩm toàn cầu.

- **Nguồn thông tin:**

<https://www.gruenewoche.de/en>



Halal Expo Albania 2026

- **Thời gian:** 6 - 8 tháng 2 năm 2026 (từ 10:00 AM - 8:00 PM hàng ngày)
- **Địa điểm:** Pallati i Kongreseve, Tirana, Albania
- **Nội dung sự kiện:** Triển lãm Halal Albania với hơn 90 công ty tham gia từ các lĩnh vực sản xuất thực phẩm Halal, ngân hàng Hồi giáo, du lịch Hồi giáo, dệt may, mỹ phẩm và dược phẩm Halal
- **Nguồn thông tin:** <https://10times.com/heal-tirana>

Nigeria Halal Expo 2026

- **Thời gian:** 10 - 12 tháng 2 năm 2026
- **Địa điểm:** Landmark Centre, Lagos, Nigeria
- **Nội dung sự kiện:** Triển lãm Quốc tế về Sản phẩm Halal lần thứ 3, kết nối ngành công nghiệp Halal toàn cầu với thị trường Tây Phi qua hơn 30 lĩnh vực như thực phẩm, thời trang, khách sạn, mỹ phẩm, dược phẩm, du lịch và tài chính.
- **Nguồn thông tin:** <https://nigeriahalalexpo.com/>

THÔNG TIN VỀ CÁC TRIỂN LÃM, HỘI CHỢ NGÀNH HALAL



THÁNG 1 NĂM 2026

Gulfood 2026

- **Thời gian:** 26 - 30/01/2026
- **Địa điểm:** Dubai World Trade Centre và Dubai Exhibition Centre tại Expo City Dubai, UAE
- **Nội dung sự kiện:** Hội chợ thực phẩm và đồ uống lớn nhất thế giới, với khu vực chuyên biệt về sản phẩm Halal, thu hút hơn 5.000 công ty từ 120 quốc gia để trưng bày và đàm phán thương mại, nhấn mạnh xu hướng Halal toàn cầu.
- **Thông tin tham khảo:** <https://www.gulfood.com/>

Gulfood

26-30 JAN 2026

DUBAI WORLD
TRADE CENTRE
+
DUBAI EXPO CITY

The World's
Biggest Food
Show

**EVEN
BIGGER
IN 2026**

Bản tin Kinh tế

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI BRUNEI DARUSSALAM

Địa chỉ: No. 9 Simpang 148-3, Telanai, Bandar Seri Begawan, Brunei Darussalam

Số điện thoại: (673) 2651580

Email: vnemb.brunei@mofa.gov.vn

Nội dung có sự đóng góp của:

Đặng Ngọc Quyên
Nguyễn Quỳnh Trang
Lê Duy Cường
Nguyễn Kim Chi

Thiết kế:

Đặng Ngọc Quyên
Nguyễn Quỳnh Trang
Lê Duy Cường
Nguyễn Kim Chi

ĐSQ VIỆT NAM
TẠI BRUNEI DARUSSALAM